

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1700/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 14 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28 tháng 4 năm 2009 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và công tác tư pháp của Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp”.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành án dân sự; công chứng; chứng thực; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; trọng tài thương mại; hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp; luật sư; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; hòa giải ở cơ sở; bán đấu giá tài sản và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp.

b) Dự thảo kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm và các đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

c) Dự thảo quy hoạch phát triển nghề luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản và các nghề tư pháp khác ở địa phương thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

d) Dự thảo văn bản pháp luật quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các tổ chức thuộc Sở Tư pháp.

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quản lý công tác tư pháp ở địa phương.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý nhà nước về công tác tư pháp được giao.

4. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, điều chỉnh chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính lập dự thảo Dự kiến chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh do các cơ quan chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì soạn thảo.

c) Thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

5. Về thi hành văn bản quy phạm pháp luật:

a) Theo dõi chung tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Tổng hợp, báo cáo tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

6. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật :

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; hướng dẫn cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) theo quy định của pháp luật.

c) Kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Về phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Làm thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

c) Xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật; biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

đ) Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở cấp xã và ở các cơ quan, đơn vị khác theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, làng, buôn (gọi chung là thôn); tổ dân phố, khu phố, khóm và một số hình thức khác (gọi chung là tổ dân phố) phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác thi hành án dân sự ở địa phương theo quy định của pháp luật.

11. Về công chứng, chứng thực:

a) Tổ chức thực hiện quy hoạch, đề án phát triển tổ chức hành nghề công chứng ở địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề công chứng.

b) Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức, hoạt động của các Phòng Công chứng và Văn phòng công chứng ở địa phương.

c) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng; cấp, thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng;

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án thành lập, giải thể Phòng Công chứng khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

d) Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm Công chứng viên.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký.

12. Về hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài và lý lịch tư pháp:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch đối với Phòng Tư pháp cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Xây dựng hệ thống tổ chức đăng ký và quản lý hộ tịch, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hộ tịch.

c) Trực tiếp giải quyết các việc về hộ tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các việc về hộ tịch, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

đ) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thu hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trái với quy định của pháp luật.

e) Quản lý, sử dụng, lưu trữ các loại sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch theo quy định pháp luật; cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch.

g) Cấp phiếu lý lịch tư pháp, quản lý, lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật.

h) Thụ lý, thẩm tra hồ sơ các việc về quốc tịch, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề xuất hoặc giải quyết theo thẩm quyền; quản lý, lưu trữ các hồ sơ về quốc tịch.

13. Về luật sư và tư vấn pháp luật:

a) Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, giải thể, phê duyệt Điều lệ Đoàn luật sư.

b) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Trung tâm Tư vấn pháp luật, Giấy chứng nhận tư vấn viên pháp luật.

c) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của Văn phòng luật sư, Công ty luật cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật; yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư báo cáo về tình hình hoạt động khi cần thiết.

d) Tổ chức thực hiện quy hoạch, đề án phát triển tổ chức hành nghề luật sư ở địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề luật sư ở địa phương.

đ) Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn pháp luật; hỗ trợ tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các tư vấn viên pháp luật theo quy định của pháp luật.

e) Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư và Trung tâm Tư vấn pháp luật theo thẩm quyền.

14. Về trợ giúp pháp lý:

a) Quản lý, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Trung tâm và chi nhánh của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các Văn phòng luật sư, Công ty luật, Trung tâm Tư vấn pháp luật theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thực hiện trợ giúp pháp lý trong phạm vi địa phương.

c) Cấp, thay đổi, thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của Văn phòng luật sư, Công ty luật và Trung tâm Tư vấn pháp luật.

d) Quyết định công nhận, cấp và thu hồi thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý.

15. Về bán đấu giá tài sản:

a) Tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển tổ chức bán đấu giá ở địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức bán đấu giá ở địa phương.

b) Kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền.

16. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp, trọng tài thương mại theo quy định của pháp luật.

17. Hướng dẫn, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

18. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và doanh nghiệp nhà nước; tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

19. Tổ chức, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và xử lý hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và công tác tư pháp theo quy định của pháp luật.

21. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

22. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

23. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức trực thuộc Sở Tư pháp; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

24. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật.

25. Quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Lãnh đạo Sở

a) Sở Tư pháp có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc giúp việc.

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và nhà nước.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

- Văn phòng.

- Thanh tra.

- Các phòng nghiệp vụ:

+ Phòng Xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt: Phòng Văn bản pháp quy).

+ Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật (gọi tắt: Phòng Tuyên truyền pháp luật).

+ Phòng Hành chính tư pháp.

+ Phòng Hỗ trợ tư pháp.

- Các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở:

+ Phòng Công chứng số 1.

+ Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

+ Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

Điều 5. Về chức năng, cơ cấu tổ chức và các tổ chức trực thuộc Sở Tư pháp

1. Văn phòng:

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc Sở trong công tác tổ chức - cán bộ, bảo vệ nội bộ của Sở; quản lý cán bộ, công chức; quản lý biên chế, quỹ tiền lương; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định; tổng hợp, thống kê, kế hoạch, thông tin, báo cáo; theo dõi công tác thi đua, khen thưởng; quản lý công tác văn thư lưu trữ và quản trị văn phòng.

b) Cơ cấu tổ chức: Chánh Văn phòng, từ 01 đến 02 Phó Chánh Văn phòng và công chức, nhân viên.

2. Thanh tra:

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện thanh tra trong lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở. Thanh tra có con dấu riêng để hoạt động.

b) Cơ cấu tổ chức: Chánh Thanh tra, từ 01 đến 02 Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên.

3. Phòng Văn bản pháp quy:

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc Sở công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Theo dõi chung tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn giúp việc.

4. Phòng Tuyên truyền pháp luật:

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác pháp chế; xây dựng và quản lý câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp; công tác hòa giải ở cơ sở; quản lý nhà nước về hoạt động trợ giúp pháp lý ở địa phương.

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn giúp việc.

5. Phòng Hành chính tư pháp:

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ về công tác hành chính tư pháp (hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp, chứng thực và con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài).

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn giúp việc.

6. Phòng Bổ trợ tư pháp:

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc Sở về các lĩnh vực: tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, công chứng, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, luật sư và thi hành án dân sự.

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn giúp việc.

Điều 6. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

1. Phòng Công chứng số 1:

a) Chức năng:

Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Công chứng được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2006 và các quy định của pháp luật;

Phòng Công chứng số 1 là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp, tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có tài khoản, trụ sở riêng và con dấu riêng để hoạt động.

b) Cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và viên chức giúp việc.

2. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản:

a) Chức năng:

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp, tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động; Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở riêng, con dấu riêng và tài khoản riêng để hoạt động.

b) Cơ cấu tổ chức: Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản có Giám đốc, từ 01 đến 02 Phó Giám đốc và viên chức giúp việc.

3. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước:

a) Chức năng:

Thực hiện theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các quy định của nhà nước;

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp, do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động; Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có trụ sở riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

b) Cơ cấu tổ chức: Giám đốc, từ 01 đến 02 Phó Giám đốc và viên chức giúp việc.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở Tư pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 8. Giao Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ vào chức năng của từng phòng, đơn vị thuộc Sở để bố trí biên chế cho phù hợp, theo hướng tinh gọn, hợp lý, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Căn cứ quy định về phân cấp của tỉnh và Quy định này, Giám đốc Sở Tư pháp quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

Điều 10. Việc đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cách chức cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp thực hiện theo đúng quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp quản lý của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Sở phải đúng theo cơ cấu ngạch, phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 11. Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, tổ chức lại các phòng, đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, thì Giám đốc Sở Tư pháp đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) xem xét, quyết định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi